

Số: 289/2020/QĐST-VHNGĐ

Tân Uyên, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 282/2020/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984; địa chỉ thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Tạm trú: Tổ 8, khu phố T, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Út D, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Tạm trú: Tổ 8, khu phố T, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**XÉT THẤY:**

[1] Ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Út D tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 52-2009, quyển số 01 ngày 31/8/2009. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Đông T, sinh ngày 30/10/2009 và Nguyễn Đức H, sinh ngày 23/8/2014. Ngày 13/10/2020, ông Th và bà D có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, ông Th và bà D đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Út D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đông Thuận, sinh ngày 30/10/2009 cho ông Nguyễn Văn Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 23/8/2014 cho bà Nguyễn Thị Út D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Út D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Út D đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị Út D phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0051852 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- CCTHADS thị xã T;
- UBND xã G, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Quỳnh Nga**